

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **55/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 30/5/2019

V/v tranh chấp: “Xin ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thị Hồng Tâm**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thị Cúc**.

2. Ông **Đình Thành Công**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Trần Hồng Nhung**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Văn Truyền**, Kiểm sát viên.

Trong ngày **30** tháng **5** năm **2019** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 131/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp “Xin ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị Mỹ T**, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã PA, huyện CL, tỉnh Tiền Giang;

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã PA, huyện CL, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 15/3/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Bùi Thị Mỹ T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Trung H xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2015, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã PA cấp giấy chứng nhận kết hôn. Quá trình sống chung, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H không lo làm ăn, đam mê cờ bạc và thường xuyên tụ tập bạn bè, không quan tâm đến vợ con, cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Trung H.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Thị NY, sinh ngày 14/01/2016, khi ly hôn, chị yêu cầu nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn Nguyễn Trung H trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh không đồng ý ly hôn với chị Bùi Thị Mỹ T vì anh còn thương vợ, con và mâu thuẫn vợ chồng không lớn phải ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Thị NY, sinh ngày 14/01/2016, anh không đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng. Nếu Tòa án cho ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: trong quá trình từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền, xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự, xác minh thu thập chứng cứ, thụ lý vụ án và tuân thủ đúng thời hạn chuẩn bị xét xử được quy định tại các Điều 26 đến Điều 40; Điều 68; Điều 93 đến Điều 97; Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thực hiện theo đúng quy định tại các điều 70, 71, 72, 73 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự và không có kiến nghị gì.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 53, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Mỹ T, cho chị T ly hôn với anh H.

+ Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị NY, sinh ngày 14/01/2016 cho chị T nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét.

+ Về án phí giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Mỹ T và anh Nguyễn Trung H kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã PA, huyện CL, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 78 ngày 30/7/2015, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Chị Bùi Thị Mỹ T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do anh H không lo làm ăn, cờ bạc, không cùng chị nuôi dưỡng con chung; khi vợ chồng cự cãi nhau thì anh H đánh chị, ngoài ra giữa chị và gia đình chồng cũng có mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

[3] Anh H không đồng ý ly hôn với chị T vì cho rằng anh còn thương vợ thương con, muốn vợ chồng đoàn tụ, nhưng anh Nguyễn Trung H không đưa ra được phương án cụ thể để hàn gắn tình cảm vợ chồng, đồng thời anh Nguyễn Trung H cũng thừa nhận có đánh chị T.

[4] Xét, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh H đã được địa phương hòa giải nhưng không thành, tại phiên tòa chị Bùi Thị Mỹ T kiên quyết ly hôn với anh H không

đồng ý đoàn tụ; do đó mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh H đã trầm trọng, không thể hàn gắn, nên yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Mỹ T là có căn cứ.

[5] Về con chung: trong quá trình sống chung, chị Bùi Thị Mỹ T và anh Nguyễn Trung H có 01 con chung tên Nguyễn Thị NY, sinh ngày 14/01/2016, chị T yêu cầu được nuôi con; còn anh H cũng yêu cầu được nuôi dưỡng con chung nếu Tòa án cho ly hôn.

[6] Xét, yêu cầu nuôi dưỡng con chung của chị Bùi Thị Mỹ T, là có căn cứ. Bởi lẽ, cháu Nguyễn Thị NY mới hơn 36 tháng tuổi và hiện do chị T đang nuôi dưỡng. Do đó, để ổn định cuộc sống, đảm bảo về quyền lợi mọi mặt của cháu Như Ý, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung cho chị Bùi Thị Mỹ T nuôi dưỡng là phù hợp, không chấp nhận yêu cầu nuôi dưỡng con chung của anh Nguyễn Trung H.

[7] Về cấp dưỡng: Chị Bùi Thị Mỹ T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về tài sản chung: Chị T và anh H thống nhất không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về nợ chung: Chị T và anh H trình bày thống nhất không có;

[10] Về án phí: Nguyên đơn Bùi Thị Mỹ T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 53 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Bùi Thị Mỹ T được ly hôn với anh Nguyễn Trung H.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị NY, sinh ngày 14/01/2016 cho chị Bùi Thị Mỹ T nuôi dưỡng, anh Nguyễn Trung H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Trung H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết;

- Về nợ chung: không có;

- Về án phí: Chị Bùi Thị Mỹ T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 16517 ngày 22/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên xem như đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã PA, H. Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm